

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27-3-2019
“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thơ

2/- Bà Trần Việt Hồng Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim N, sinh năm: 1996(có mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, ấp H, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tý E, sinh năm: 1994(Vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ D, ấp T, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai cùng ngày 09/10/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Đinh Thị Kim N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Tý E chung sống với nhau vào khoảng tháng 5/2014, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới, đến năm 2015 khi đi khai sinh cho con anh chị mới đăng ký kết hôn tại

Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Tý E ăn chơi không lo làm ăn, không chăm lo cho vợ con, chị có khuyên can nhưng anh Tý E vẫn không thay đổi, vợ chồng thường cự cãi với nhau nên cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, chị có gởi đơn ly hôn, sau đó vợ chồng hàn gắn lại nhưng cũng không có hạnh phúc, nên từ tháng 01/2018 chị và anh Tý E ly thân cho đến nay, thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn được tình cảm với nhau.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tý E.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 13/6/2015. Hiện cháu T đang sống với chị N. Sau khi ly hôn chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Tý E cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Tý E: Sau khi thụ lý vụ kiện Tòa án có tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng phía bị đơn đều vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Tý E là bị đơn trong vụ kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn Tý E.

[2] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim N và anh Nguyễn Văn Tý E chung sống với nhau vào khoảng tháng 5/2014, hôn nhân tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Do vậy, hôn nhân của anh, chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét về mối quan hệ hôn nhân, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị N và anh Tý E chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị N trình bày là do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Tý E ăn chơi không lo làm ăn, không chăm lo cho vợ con, chị có khuyên can nhưng anh Tý E vẫn không thay đổi, vợ chồng thường cự cãi với nhau nên cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay, thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn được tình cảm với nhau. Về phía anh Tý E qua 2 lần Tòa án mời đến để hòa giải, nhưng phía anh Tý E đều vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai.

Xét thấy, suốt thời gian ly thân hai bên không có thiện chí hàn gắn quan hệ tình cảm, qua xác minh mâu thuẫn khả năng hàn gắn là không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 13/6/2015. Hiện cháu T đang sống với chị N. Sau khi ly hôn chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Tý E cấp dưỡng nuôi con. Qua xác minh điều kiện nuôi con thì từ khi sinh cho đến nay cháu T sinh sống tại nhà của chị N, chị N và gia đình chăm sóc cháu T rất tốt. Mặc khác từ khi ly thân cho đến nay anh Tý E không tới lui thăm nom cháu T, do đó nghĩ nên để chị Đinh Thị Kim N được tiếp tục nuôi con là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu anh Tý E cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Đinh Thị Kim N phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 235, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Kim N.

Chị Đinh Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tý E.

- **Về con chung:** Chị Đinh Thị Kim N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 13/6/2015. Anh Nguyễn Văn Tý E không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền tới lui, thăm nom con chung cho anh Tý E, không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị Đinh Thị Kim N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số

0008741 ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Chị Đinh Thị Kim N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/3/2019). Anh Nguyễn Văn Tý E được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh An Giang;
- THA.DS huyện;
- Cơ quan đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Kim Hoa